

**Bản án số: 03/2022/KDTM-ST**

**Ngày 28 tháng 3 năm 2022**

**V/v: “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ thanh toán”**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG – TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lương Ngọc Yến Anh**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Văn Xuân**

Bà **Nguyễn Thị Lý**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Phạm Văn Tuấn** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Giải Mạnh Phi** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 52/2020/TLST- KDTM ngày 24 tháng 12 năm 2020 về việc “*Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ thanh toán*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-KDTM ngày 28 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn TMTB;**

Trụ sở: Lô B2-3 đường D2, KCN Tây Bắc C, xã H, huyện C, thành phố M;

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Tuấn A** - Chức danh: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Quang P**; Địa chỉ: 34 đường C, phường P, thành phố T, tỉnh H (*Theo giấy ủy quyền số: 06.01.2021/UQ/TB-HCNS ngày 20/01/2021*); Ông P có mặt.

**Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn TMDVXNKTV;** Trụ sở: 06 đường N, phường N, thành phố T, tỉnh H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Văn D** – Chức danh: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Quốc V**, sinh năm 1976; Địa chỉ: 06 đường N, phường N, thành phố T, tỉnh H.

(*Theo giấy ủy quyền lập ngày 17/6/2021 tại Văn phòng công chứng Hoàng Huệ - Phạm Tuấn*); Ông V có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai và biên bản hòa giải, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 16/11/2017, Công ty TNHH TMTB và Công ty TNHH TM-DV XNK TV có ký kết Hợp đồng kinh tế số DB165.17/HĐKT về việc cung cấp, lắp đặt hoàn chỉnh 02 thang máy tải khách có phòng máy hiệu Pacific (SP800), tải trọng 630kg, tốc độ 60m/p, giá trị 851.400.000 đồng, tại lô số 58, khu dân cư dọc hai bên cầu Bình Tân, thành phố Nha Trang. Ngày 14/6/2018, Công ty TNHH TMTB đã bàn giao thang máy cho Công ty TNHH TM-DV XNK TV theo Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng số 05.05/NT.VPNT18. Nhưng đến nay, Công ty TNHH TM-DV XNK TV vẫn chưa hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH TMTB, số tiền còn dư nợ là 147.200.000 đồng. Để bảo vệ quyền lợi của mình, Công ty TNHH TMTB đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang buộc Công ty TNHH TM-DV XNK TV phải thanh toán một lần số tiền còn nợ là 147.200.000 đồng và tiền lãi do chậm thanh toán tính từ ngày 22/6/2018 đến ngày 22/11/2020, tương ứng với lãi suất 10%/năm là 36.145.777 đồng. Tổng cộng buộc Công ty TNHH TM-DV XNK TV phải trả số tiền **183.345.777 đồng** (*Một trăm tám mươi ba triệu ba trăm bốn mươi lăm ngàn bảy trăm bảy mươi bảy đồng*).

- Bị đơn và đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày tại bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa:

Công ty TNHH TM-DV XNK TV có ký kết Hợp đồng kinh tế số DB165.17/HĐKT về việc cung cấp, lắp đặt hoàn chỉnh 02 thang máy tải khách có phòng máy hiệu Pacific (SP800), tải trọng 630kg, tốc độ 60m/p, giá trị 851.400.000 đồng, tại lô số 58, khu dân cư dọc hai bên cầu Bình Tân, thành phố Nha Trang với Công ty TNHH TMTB. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn ra phức tạp, ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH TM-DV XNK TV nên đến nay Công ty TNHH TM-DV XNK TV chưa thanh toán hết số tiền lắp thang máy cho Công ty TNHH TMTB. Công ty TNHH TM-DV XNK TV xác nhận còn nợ Công ty TNHH TMTB số tiền 69.800.000 đồng. Đối với số tiền thuế VAT tương ứng với 10% giá trị hợp đồng là 77.400.000 đồng thì trong quá trình giao kết hợp đồng, Công ty TNHH TMTB đã thỏa thuận không tính thuế VAT đối với hợp đồng kinh tế nêu trên và Công ty TNHH TMTB cũng chưa xuất hóa đơn VAT nên Công ty TNHH TM-DV XNK TV không đồng ý trả số tiền thuế VAT là 77.400.000 đồng. Đối với số tiền lãi do chậm thanh toán mà Công ty TNHH TMTB đề nghị Công ty TNHH TM-DV XNK TV phải trả thì đề nghị giảm lãi cho công ty Công ty TNHH TM-DV XNK TV vì lâu nay Công ty TNHH TM-DV XNK TV không hoạt động.

\* Tại phiên tòa:

1. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.
2. Đại diện theo ủy quyền của bị đơn giữ nguyên lời trình bày nêu trên.
3. Kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư

ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán một lần số tiền còn nợ là 147.200.000 đồng. Đối với yêu cầu lãi trả chậm, chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử tính lãi do chậm thanh toán từ ngày tiếp theo của ngày 01/3/2019 (Là ngày cuối cùng bị đơn thực hiện nghĩa vụ thanh toán); Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, nguyên đơn phải chịu án phí đối với phần tiền lãi không được chấp nhận. Ngoài ra, còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo của các đương sự và quy định về thi hành án theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghe ý kiến trình bày của các đương sự và xem xét các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Theo mục 2 Điều 12 của Hợp đồng kinh tế số DB165.17/HĐKT ngày 16/11/2017 giữa Công ty TNHH TMTB (*Sau đây viết tắt là Công ty TB*) và Công ty TNHH TMDVXNKTV (*Sau đây viết tắt là Công ty TV*), các bên thống nhất lựa chọn Tòa án để giải quyết nếu có tranh chấp xảy ra. Mặt khác, trụ sở chính của Công ty TV có địa chỉ tại: 06 đường N, phường N, thành phố T, tỉnh H. Do vậy, đây là tranh chấp kinh doanh thương mại, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, theo quy định tại khoản 1 Điều 30; điểm b, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Ngày 14/6/2018, Công ty TV cùng Công ty TB ký Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng số 05.05/NT.VPNT18, theo nội dung kết luận của biên bản thì Công ty TV có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TB theo thỏa thuận tại Điều 3 của Hợp đồng kinh tế số DB165.17/HĐKT ngày 16/11/2017. Tuy nhiên, trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty TV không thanh toán theo đúng phương thức tại Điều 3 của Hợp đồng, mà thanh toán nhiều lần và đến ngày 01/3/2019 là lần thanh toán cuối cùng. Do quyền và lợi ích bị xâm phạm, đến ngày 07/12/2020, Công ty TB đã nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang. Căn cứ Điều 429 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 319 của Luật Thương mại năm 2005, Hội đồng xét xử xác định thời hiệu khởi kiện vụ án vẫn còn.

#### **[2] Về nội dung vụ án:**

##### **[2.1] Về yêu cầu thanh toán:**

Ngày 16/11/2017, Công ty TB và Công ty TV ký kết Hợp đồng kinh tế số DB165.17/HĐKT về việc cung cấp, lắp đặt hoàn chỉnh 02 thang máy tải khách, có phòng máy hiệu Pacific (SP800), tải trọng 630kg, tốc độ 60m/p, giá trị 851.400.000 đồng, tại lô số 58, khu dân cư dọc hai bên cầu Bình Tân, thành phố Nha Trang. Ngày

14/6/2018, Công ty TB đã bàn giao thang máy cho Công ty TV theo Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng số 05.05/NT.VPNT18. Nay, nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền còn nợ là 147.200.000 đồng. Bị đơn cho rằng giữa 2 bên đã có thỏa thuận không tính thuế GTGT 10% tương ứng với tổng giá trị hợp đồng là 77.400.000 đồng, hiện bị đơn cho rằng chỉ còn nợ nguyên đơn số tiền 69.800.000 đồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bên giao kết hợp đồng là tự nguyện, nội dung giao kết hợp đồng không trái với các quy định của pháp luật nên Hợp đồng kinh tế số DB165.17/HĐKT ngày 16/11/2017 là hợp pháp, từ đó các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã ký kết. Tại Điều 02 của Hợp đồng kinh tế số DB165.17/HĐKT đã xác định tổng giá trị hợp đồng là 851.400.000 đồng, trong đó: Thuế GTGT 10% tương ứng với số tiền 77.400.000 đồng. Khoản 3.1 Điều 3 của Hợp đồng số DB165.17/HĐKT cũng xác định số tiền thuế GTGT 10% tương ứng với số tiền 77.400.000 đồng sẽ được bên A là Công ty TV thanh toán cho bên B là Công ty TB vào lần thanh toán thứ 4. Việc bị đơn cho rằng giữa hai bên có thỏa thuận không tính thuế GTGT 10% tương ứng với 77.400.000 đồng, nhưng bị đơn không đưa ra được chứng cứ chứng minh cho nội dung này, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét. Vì vậy, nguyên đơn Công ty TB yêu cầu bị đơn Công ty TV thanh toán số tiền còn nợ: 147.200.000 đồng (*Một trăm bốn mươi bảy triệu hai trăm ngàn đồng*), là có căn cứ, cần được chấp nhận.

#### [2.2] Về tiền lãi do chậm thanh toán:

Do Công ty TV không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán được thỏa thuận tại Điều 3 Hợp đồng kinh tế số DB165.17/HĐKT, nên nguyên đơn Công ty TB yêu cầu bị đơn Công ty TV phải thanh toán số tiền lãi do chậm trả tính từ ngày 22/6/2018 đến ngày 22/11/2020, với mức lãi suất 10%/năm, tương ứng với số tiền là 36.145.777 đồng. Tại tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu này.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình thực hiện nghĩa vụ thanh toán, bị đơn đã nhiều lần thanh toán cho nguyên đơn, đến ngày 01/3/2019 bị đơn mới chấm dứt việc thanh toán từng lần. Vì vậy, việc yêu cầu tính lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán phải được tính từ ngày 02/3/2019 đến ngày 22/11/2020 mới có căn cứ.

Về mức lãi suất: Tại thời điểm xét xử sơ thẩm (Tháng 3 năm 2022), mức lãi suất quá hạn trung bình của 03 ngân hàng tại địa bàn tỉnh Khánh Hòa (*Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam và Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam*) là 11.06%/năm. Tuy nhiên, mức lãi suất mà nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán do chậm trả là 10%/năm, thấp hơn mức 11.06%/năm; Đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Vì vậy, số tiền lãi phạt do chậm thanh toán được tính là: 147.200.000 đồng x 20 tháng 20 ngày x 10%/năm = 25.249.706 đồng; Làm tròn số: 25.250.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*).

[3] *Về án phí*: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 4 Điều 26 của 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Do yêu cầu của nguyên đơn là Công ty TB được chấp nhận đối với số tiền nợ: 147.200.000 đồng và tiền lãi: 25.250.000 đồng nên bị đơn là Công ty TV phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đối với số tiền 172.450.000; Cụ thể: 172.450.000 đồng x 5% = 8.622.500 đồng; Làm tròn số: 8.623.000 đồng (*Tám triệu sáu trăm hai mươi ba ngàn đồng*).

Nguyên đơn Công ty TB phải chịu án phí 3.000.000 đồng đối với yêu cầu tính lãi chậm thanh toán không được chấp nhận. Nhưng được trừ vào số tiền 4.584.000 đồng đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2017/0000188 ngày 21/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Hoàn trả cho Công ty TB số tiền 1.584.000 đồng (*Một triệu năm trăm tám mươi tư ngàn đồng*).

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Điều 306, khoản 3 Điều 317 và Điều 319 của Luật Thương mại;
- Căn cứ Điều 274, 275, 280, 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ khoản 1 Điều 147, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH TMTB;

Buộc bị đơn Công ty TNHH TM-DV XNK TV phải thanh toán số tiền nợ là **147.200.000 đồng** (*Một trăm bốn mươi bảy triệu hai trăm ngàn đồng*) và thanh toán tiền lãi do chậm thanh toán là **25.250.000 đồng** (*Hai mươi lăm triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*). Tổng cộng, buộc bị đơn Công ty TNHH TM-DV XNK TV phải thanh toán cho nguyên đơn Công ty TNHH TMTB số tiền là **172.450.000 đồng** (*Một trăm bảy mươi hai triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng*).

Kể từ ngày 29/3/2022 cho đến khi thi hành án xong, Công ty TNHH TM-DV XNK TV còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

#### **2. Về án phí:**

- Bị đơn Công ty TNHH TM-DV XNK TV phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 8.623.000 đồng (*Tám triệu sáu trăm hai mươi ba ngàn đồng*).

- Nguyên đơn Công ty TNHH TMTB phải chịu án phí doanh thương mại sơ thẩm là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) đối với yêu cầu tính lãi chậm thanh toán không được chấp nhận. Nhưng được trừ vào số tiền 4.584.000 đồng mà nguyên đơn

đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2017/0000188 ngày 21/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Hoàn trả cho Công ty TNHH TMTB số tiền 1.584.000 đồng (*Một triệu năm trăm tám mươi tư ngàn đồng*).

**3. Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

*\* Quy định chung:*

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS Tp. Nha Trang;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lương Ngọc Yến Anh**